

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ E-ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

A. Các quy định chung	
E-ĐKC 1.4	Chủ đầu tư là: Ban Quản lý dự án và dịch vụ phường Minh Xuân - Đại diện là ông: Nguyễn Xuân Long - Chức vụ: Giám đốc. - Địa chỉ: Số 449, đường Trường Chinh, tổ dân phố Y La 2, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang. - Điện thoại: 0832.629.669. - Số tài khoản: - Email:
E-ĐKC 1.7	Công trình bao gồm: 1. Tên dự án: Xây dựng hoàn trả giao thông nội đồng, tuyến kênh thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp của xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang (<i>Nay là phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang</i>). 2. Loại, cấp công trình: Công trình nông nghiệp và PTNT, cấp IV. 3. Địa điểm xây dựng: Phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang.
E-ĐKC 1.10	Địa điểm Công trường tại Phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang và được xác định trong Bản vẽ số: Bản vẽ Hồ sơ thiết kế.
E-ĐKC 1.16	Ngày hoàn thành là: Thông tin sẽ được cụ thể hóa khi ký hợp đồng trên cơ sở E-HSMT trúng thầu và thương thảo hợp đồng
E-ĐKC 1.17	Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là: Thông tin sẽ được cụ thể hóa khi ký hợp đồng trên cơ sở E-HSMT trúng thầu và thương thảo hợp đồng. <i>[Nếu quy định các ngày khác nhau để hoàn thành các phần Công trình (“hoàn thành từng phần” hoặc các mốc hoàn thành) thì phải liệt kê toàn bộ ở đây].</i>
E-ĐKC 1.18	Ngày khởi công là: ____ <i>[ghi ngày]</i>.

E-ĐKC 1.19	Nhà thầu là: ____ <i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]</i> .
E-ĐKC 1.29	- Tư vấn quản lý dự án: ____ <i>[ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn quản lý dự án nếu có]</i>; - Tư vấn giám sát là: ____ <i>[ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn giám sát]</i>;
E-ĐKC 2.1	Hoàn thành từng phần: ____ <i>[Chủ đầu tư điền]</i>
E-ĐKC 2.3(i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: ____ <i>[liệt kê tài liệu]</i> .
E-ĐKC 5.2	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng <i>[ghi giá trị cụ thể căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, từ 2% đến 10% giá hợp đồng]</i>. - Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: <i>Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải có hiệu lực cho đến khi công trình được nghiệm thu, bàn giao và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.</i> - Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 07 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.
E-ĐKC 5.4	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: <i>Chủ đầu tư phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Nhà thầu ngay sau khi hoặc không chậm hơn 14 ngày kể từ khi công trình được nghiệm thu, bàn giao, đồng thời Nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định.</i>
E-ĐKC 8.2(d)	Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 03 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu.
E-ĐKC 8.8(a)	Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 03 ngày, trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường
E-ĐKC 8.11	Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 03 ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp.

E-ĐKC 9.3	Nhà tư vấn đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá____ <i>[ghi số ngày]</i> ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan.
E-ĐKC 11.1	Danh sách nhà thầu phụ:____ <i>[ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT]</i> .
E-ĐKC 11.2	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 30% giá hợp đồng <i>[Hệ thống trích xuất theo Mục 27.3 E-CDNT]</i> .
E-ĐKC 11.4	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Nhà thầu phụ đáp ứng tư cách hợp lệ và năng lực kinh nghiệm đối với phần công việc đảm nhận.
E-ĐKC 19.1	Yêu cầu về bảo hiểm: <i>Kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho người lao động thi công trên công trường và bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với bên thứ ba... theo quy định của pháp luật liên quan (nếu có).</i>
E-ĐKC 20.1(a)	Thời gian bảo hành công trình: Tối thiểu 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng.
E-ĐKC 21	Thông tin về Công trường là: Được mô tả tại Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật, Nhà thầu có trách nhiệm tự tìm hiểu và nghiên cứu.
E-ĐKC 24	Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là:____ <i>[ghi địa điểm và ngày]</i> .
E-ĐKC 27.2	Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày Giải quyết tranh chấp: Theo quy định của pháp luật hiện hành.
B. Quản lý thời gian	
E-ĐKC 28	- Ngày khởi công: _____ <i>[ghi ngày dự định khởi công]</i> . - Ngày hoàn thành dự kiến:_____ <i>[ghi ngày hoàn thành dự kiến]</i> .
E-ĐKC 29.1	Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng 07 ngày từ ngày ký Hợp đồng.
E-ĐKC 29.4	- Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: Không vượt quá 05 ngày kể từ khi có yêu cầu của Chủ đầu tư - Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật: 100.000.000 đồng

E-ĐKC 30.7	Các trường hợp khác: <i>Theo quy định hiện hành.</i>
C. Quản lý chất lượng	
E-ĐKC 33.2	Vật tư, máy móc, thiết bị:_____ <i>[ghi tên, chủng loại vật tư, máy móc, thiết bị cần yêu cầu Nhà thầu cung cấp mẫu, kết quả kiểm nghiệm (nếu có)].</i>
D. Quản lý chi phí	
E-ĐKC 40	Loại hợp đồng: Trọn gói
E-ĐKC 41.1	Giá hợp đồng: Cố định.
E-ĐKC 42.1	- Tạm ứng: Thỏa thuận trong quá trình thương thảo theo quy định hiện hành + Nhà thầu phải cam kết sử dụng tiền tạm ứng theo đúng quy định tại khoản 6 Điều 18 Nghị định số 37/2015/NĐ-CP. Tiền tạm ứng chỉ được sử dụng cho việc trả lương cho người lao động, mua hoặc huy động thiết bị, nhà xưởng, vật tư và các chi phí huy động cần thiết cho việc thực hiện hợp đồng. Chủ đầu tư có quyền yêu cầu Nhà thầu cung cấp bản sao các hóa đơn chứng từ hoặc tài liệu liên quan chứng minh việc sử dụng tiền tạm ứng. + Quá trình hoàn thiện ký kết hợp đồng các bên sẽ thỏa thuận việc tạm ứng hợp đồng qua tài khoản mở tại Ngân hàng có chi nhánh tại tỉnh Tuyên Quang (việc sử dụng tiền tạm ứng phải được sự thống nhất giữa Chủ đầu tư, Ngân hàng và Nhà thầu). + Trường hợp Nhà thầu sử dụng tiền tạm ứng không đúng mục đích, không đúng đối tượng, Chủ đầu tư sẽ thu hồi số tiền tạm ứng này qua bảo lãnh tạm ứng. - Thời gian tạm ứng: Sau khi hợp đồng có hiệu lực, Chủ đầu tư đã nhận được bảo đảm thực hiện hợp đồng và bảo lãnh tiền tạm ứng của nhà thầu hợp lệ.
E-ĐKC 44.1	Phương thức thanh toán: - Việc thanh toán cho nhà thầu theo các thỏa thuận trong Hợp đồng và kế hoạch vốn của công trình. - Số lần thanh toán là nhiều lần trong quá trình thực hiện gói thầu phù hợp với từng giai đoạn hoàn thành do hai bên thống nhất trong hợp đồng;

	- Trong vòng 14 ngày làm việc, kể từ ngày Nhà thầu nộp hồ sơ thanh toán hợp lệ, căn cứ theo kế hoạch vốn Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho Nhà thầu. - Điều kiện thanh toán: Khối lượng thực tế thi công được các bên nghiệm thu và hồ sơ thanh toán hợp lệ. - Hình thức thanh toán: Chuyển khoản. - Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng.
E-ĐKC 45	Điều chỉnh thuế: Được phép. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (<i>tăng hoặc giảm</i>) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.
E-ĐKC 46.1	Phân tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 10 %.
E-ĐKC 47.1(d)	Trường hợp sửa đổi hợp đồng: - Do các bên thỏa thuận trong hợp đồng phù hợp với các quy định của Luật Xây dựng và pháp luật khác có liên quan; - Khi Nhà nước thay đổi các chính sách làm ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện hợp đồng, trừ trường hợp các bên hợp đồng có thỏa thuận khác; - Khi dự án được điều chỉnh có ảnh hưởng đến hợp đồng, trừ trường hợp các bên hợp đồng có thỏa thuận khác; - Các trường hợp bất khả kháng theo quy định của pháp luật.
E-ĐKC 47.7	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0 % giá trị giảm giá hợp đồng.
E-ĐKC 49.1	Mức phạt: Theo thỏa thuận trong hợp đồng và Tối đa 12% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm.
E-ĐKC 49.2	Bồi thường thiệt hại: Áp dụng. <i>Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế.</i>
E-ĐKC 49.3	Thưởng hợp đồng: Không áp dụng.
	E. Kết thúc hợp đồng

E-ĐKC 54	Thời gian bàn giao công trình:_____ [<i>ghi thời gian bàn giao công trình</i>].
E-ĐKC 55.1	Thời gian nộp bản vẽ hoàn công:_____ [<i>ghi thời gian nộp bản vẽ hoàn công</i>].
E-ĐKC 55.2	Số tiền giữ lại: đồng
E-ĐKC 56.1(a)	Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong 30 ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng.